

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch) và Khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét văn bản số 1333/BQLDA-QLDA2 ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh về việc đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch) và Khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 410/TTr-STNMT ngày 15 tháng 8 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch) và Khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ dự án, với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, KHĐT, NNPTNT, GTVT, TNMT (03 bản);
- UBND huyện Bình Gia;
- UBND thị trấn Bình Gia và xã Hồng Phong, huyện Bình Gia;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh (chủ dự án);
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm PVHCC, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT<sub>(CVĐ)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lương Trọng Quỳnh**

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG  
CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG TRÁNH ĐT.226  
(ĐOẠN QUA THỊ TRẤN BÌNH GIA, VĂN MỊCH) VÀ KHU TÁI ĐỊNH CƯ,  
DÂN CƯ THỊ TRẤN BÌNH GIA**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch) và Khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia.
- Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Bình Gia và xã Hồng Phong, huyện Bình Gia.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh.
- Địa chỉ liên hệ: khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất**

- Phạm vi:
  - \* *Hạng mục Tuyến đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia) và Khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia:* vị trí thực hiện trên khu đất thuộc thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, trong đó:

- + Phía Bắc giáp khu vực đất nông nghiệp;
- + Phía Nam giáp Quốc lộ 1B;
- + Phía Đông giáp khu vực đất Lâm nghiệp;
- + Phía Tây giáp đường tỉnh 226.

- \* *Hạng mục: tuyến đường tránh ĐT.226 đoạn qua trung tâm xã Hồng Phong:* vị trí thực hiện qua trung tâm xã Hồng Phong, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, trong đó:

- + Phía Bắc giáp đường tỉnh 226;
- + Phía Nam giáp đường tỉnh 226;
- + Phía Đông giáp khu vực đất lâm nghiệp;
- + Phía Tây giáp khu vực đất lâm nghiệp.

- Quy mô: xây dựng mới đoạn tuyến đường tránh ĐT.226 và khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia. Nhóm dự án: nhóm B; công trình giao thông, cấp

III, IV; công trình hạ tầng kỹ thuật kỹ thuật cấp III. Tổng diện tích đất thực hiện dự án là 20,3ha.

- Loại hình dự án: dự án xây mới kết hợp cải tạo, nâng cấp.

### **1.3. Các hạng mục, công trình của dự án:**

#### **1.3.1. Các hạng mục công trình chính**

\* *Hạng mục tuyến đường tránh ĐT.226 đoạn qua thị trấn Bình Gia:* tuyến trục chính D6 với chiều dài là 1.258,1m và các đoạn tuyến đường nhánh với tổng chiều dài là 1.390,9m.

\* *Hạng mục tuyến tránh qua trung tâm xã Hồng Phong:* tuyến trục chính 2 với chiều dài là 1.768,0m (không bao gồm 145m tận dụng cầu Văn Mịch) và các đoạn tuyến đường nhánh với tổng chiều dài là 538,0m.

\* *Khu tái định cư dân cư thị trấn Bình Gia:* tổng diện tích đất là 12,1ha, dự kiến bố trí 531 ô đất ở liền kề; thực hiện san nền khu đất khu bố trí dân cư và tái định cư, xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, phòng cháy chữa cháy, chiếu sáng công cộng, hệ thống xử lý nước thải tập trung,...).

#### **1.3.2. Các hạng mục công trình xử lý môi trường của dự án**

##### **a) Giai đoạn xây dựng:**

- *Công trình thu gom, thoát nước mưa:* đào rãnh thành các đường tụ thủy với chiều dài khoảng 500m để thu nước chảy tràn, cho chảy vào các hố ga lắng cặn thể tích 3m<sup>3</sup>, dự kiến bố trí 05 hố ga.

- *Công trình thu gom, xử lý nước thải xây dựng:* xây dựng hệ thống rãnh thu, hố lắng tạm thời thể tích khoảng 3m<sup>3</sup> tại lán trại, vị trí gần cổng bảo vệ ra vào công trường. Nước thải xây dựng sẽ được thu gom và được tách dầu mỡ bằng các song chắn thu dầu mỡ (*lượng dầu mỡ thu gom được đưa về kho chứa chất thải nguy hại để xử lý theo quy định*), lắng cặn sau đó tái sử dụng cho quá trình khử bụi, vệ sinh máy móc, thiết bị, không thải ra ngoài môi trường.

- *Công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:* bố trí 05 nhà vệ sinh di động dung tích 500 lít đặt tại khu vực lán trại của công trường khi thi công từng đoạn tuyến để thu gom nước thải sinh hoạt. Toàn bộ nước thải nhà vệ sinh sẽ thuê đơn vị chức năng đến thu gom, vận chuyển đem đi xử lý định kỳ 06 tháng/lần.

- *Công trình thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt:* bố trí 02 thùng chứa rác sinh hoạt với thể tích 120 lít tại khu vực lán trại của công nhân để thu gom rác sinh hoạt phát sinh hàng ngày và thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

- *Công trình thu gom, xử lý chất thải rắn*: đất đá thải được vận chuyển tới 04 bãi thải đã được thỏa thuận với địa phương. *Đối với chất thải rắn xây dựng khác*: tập kết tại kho chứa chất thải rắn tạm thời diện tích 4m<sup>2</sup> đặt tại vị trí đất quy hoạch bãi đỗ xe. Đối với các loại chất thải rắn có thể tận dụng được thu gom để tái chế, tái sử dụng; chất thải rắn không tận dụng sẽ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- *Công trình thu gom, xử lý chất thải nguy hại*: các chất thải nguy hại phát sinh sẽ được lưu chứa vào 07 thùng thể tích 60 lít, đặt tại nhà chứa chất thải nguy hại tạm thời diện tích 4m<sup>2</sup>, có mái che, nền được tráng vữa chống thấm nước, được bố trí gần khu vực tập trung chất thải rắn xây dựng. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

#### b) Giai đoạn vận hành:

- *Công trình thu gom, thoát nước mưa*: đối với nước mưa dọc tuyến đường: Bố trí 171 hố ga thu thăm kết hợp các loại để thu nước mưa bề mặt và 12 cống tròn bê tông cốt thép D400-D1500 lòng đường với tổng chiều dài cống là 4.585m để dẫn thoát nước mưa không bị ứ đọng, ngập úng khi có mưa lớn. Đối với nước mưa khu dân cư: Mạng lưới cống thoát nước sử dụng cống tròn bê tông cốt thép D300 bố trí cống đặt vỉa hè theo tuyến đường trong khu dân cư của dự án với tổng chiều dài là 3.616m dự án. Ga thu thăm kết hợp bố trí đảm bảo khoảng cách theo tiêu chuẩn, trung bình bố trí khoảng 30m/hố ga.

- *Công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt*: toàn bộ nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ, sau đó dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung với công suất 370m<sup>3</sup>/ngày.đêm nằm ở vị trí phía Đông giáp Quốc lộ 1B trong khu tái định cư, dân cư để xử lý đạt giới hạn cho phép theo quy chuẩn.

- *Công trình thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt*: bố trí 30 thùng chất thải rắn 3 ngăn loại 80 lít đặt tại các vị trí trong khu vực dân cư với khoảng cách 100m/thùng. Các hộ dân sẽ tự mang rác bỏ vào các thùng rác theo đúng quy định. Toàn bộ chất thải phát sinh sẽ được hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom, vận chuyển và xử lý hàng ngày theo quy định.

- *Công trình thu gom, xử lý chất thải nguy hại*: bố trí 05 thùng chứa chất thải nguy hại dung tích 120 lít, các thùng chứa chất thải nguy hại có nắp đậy, được làm bằng nhựa HDPE, có nhãn dán để phân biệt đặt tại kho chứa chất thải nguy hại diện tích 15m<sup>2</sup>. Ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

### **1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với diện tích chuyển đổi là 27.918,6m<sup>2</sup>.

## 2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

STT	Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án	Các tác động môi trường
<b>I</b>	<b>Giai đoạn thi công xây dựng dự án</b>	
1	Hoạt động giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động phá dỡ công trình hiện trạng, san ủi tạo mặt bằng;</li> <li>- Thâm thực vật;</li> <li>- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ hoạt động phá dỡ;</li> </ul>
2	Hoạt động thi công xây dựng	<p><b>Bụi, khí thải:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bụi, khí thải từ quá trình thi công các hạng mục công trình dự án.</li> <li>- Bụi, khí thải từ các phương tiện vận tải thực hiện vận chuyển đất đá thải, nguyên liệu xây dựng ra vào công trường;</li> <li>- Bụi, khí thải từ máy móc, phương tiện thi công xây dựng;</li> <li>- Bụi, khí thải từ quá trình hàn, rải nhựa đường.</li> <li>- Bụi từ quá trình chà nhám mặt đường;</li> <li>- Hơi dung môi từ quá trình sơn;</li> <li>- Bụi, khí thải từ các hoạt động hàn cắt kim loại.</li> </ul> <p><b>Nước thải:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nước thải sinh hoạt từ các hoạt động của công nhân thi công trên công trường;</li> <li>- Nước thải xây dựng từ quá trình thi công xây dựng và vệ sinh máy móc thiết bị;</li> <li>- Nước mưa chảy tràn.</li> </ul> <p><b>Chất thải rắn:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất thải rắn sinh hoạt do hoạt động của công nhân xây dựng;</li> <li>- Chất thải rắn xây dựng.</li> <li>+ Chất thải rắn xây dựng thông thường (đất, đá loại, mẫu sắt thép,...)</li> <li>- Chất thải nguy hại: Từ quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình dự án.</li> </ul> <p><b>Tiếng ồn, độ rung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ô nhiễm ồn, rung do hoạt động các thiết bị thi công và các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu,...</li> </ul>
<b>II</b>	<b>Giai đoạn dự án đi vào hoạt động ổn định</b>	

STT	Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án	Các tác động môi trường
	Hoạt động vận hành dự án	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nước mưa chảy tràn;</li> <li>- Nước thải sinh hoạt của khu dân cư;</li> <li>- Bụi, khí thải từ phương tiện hoạt động lưu thông trên tuyến;</li> <li>- Bụi, khí thải từ phương tiện hoạt động lưu thông ra vào khu dân cư;</li> <li>- Chất thải rắn sinh hoạt của người dân, chất thải nguy hại.</li> </ul>

### 3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

#### 3.1. Nước thải, khí thải

##### 3.1.1. Nước thải

###### a) Giai đoạn xây dựng:

- Nước mưa chảy tràn: khối lượng phát sinh tối đa là 0,002 m<sup>3</sup>/s với thành phần chủ yếu là các chất hữu cơ, chất rắn lơ lửng...

- Nước thải sinh hoạt: khối lượng nước thải phát sinh tối đa là 4,5m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Thành phần chủ yếu là các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD, COD), các chất dinh dưỡng (N, P), dầu mỡ và vi sinh vật.

- Nước thải xây dựng: phát sinh từ hoạt động rửa xe với khối lượng phát sinh tối đa là 10 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

###### b) Giai đoạn vận hành:

- Nước mưa chảy tràn với khối lượng phát sinh tối đa là 0,002m<sup>3</sup>/s.

- Nước thải sinh hoạt từ khu tái định cư dân cư phát sinh tối đa là 305m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

##### 3.1.2. Bụi, khí thải

###### a) Giai đoạn xây dựng:

Bụi từ quá trình phá dỡ, giải phóng mặt bằng; bụi phát sinh từ hoạt động đào đắp; bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động vận chuyển đồ đất đá thải từ quá trình đào đắp thi công; bụi, khí thải phát sinh trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị; bụi, khí thải phát sinh từ các máy móc, thiết bị thi công; khí thải từ quá trình cắt hàn; bụi, khí thải từ hoạt động thảm nhựa đường. Các thông số của bụi, khí thải gây tác động như: CO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>, SO<sub>x</sub>, bụi,...

###### b) Giai đoạn vận hành:

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của động cơ xe.

- Khí thải phát sinh từ việc đun nấu thức ăn của hộ dân.

### **3.2. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại.**

#### **3.2.1. Chất thải rắn**

##### a) Giai đoạn xây dựng:

- Chất thải rắn từ quá trình phát quang cây cối phát sinh khoảng 41,2611 tấn.
- Chất thải rắn từ quá trình phá dỡ công trình, giải phóng mặt bằng phát sinh khoảng 597,6m<sup>3</sup>.
- Đất thải từ hoạt động đào, đắp phát sinh khoảng 107.602,71 m<sup>3</sup>.
- Chất thải rắn xây dựng với thành phần là vỏ bao xi măng, sắt thép thừa, vật liệu rơi vãi trong thi công..., phát sinh khoảng 43,91 kg/ngày.
- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân với thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, giấy vụn, bì carton, vỏ đồ hộp, bao bì, chai lọ,...phát sinh khoảng 80kg/ngày.

##### b) Giai đoạn vận hành:

- Chất thải rắn phát sinh từ tuyến đường khoảng 6,92 - 16,14 kg/ngày.
- Chất thải rắn sinh hoạt của khu dân cư phát sinh khoảng 2.120kg/ngày.

#### **3.2.2. Chất thải nguy hại**

##### a) Giai đoạn xây dựng:

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng bao gồm dầu thải, pin, ắc quy chì thải, bóng đèn huỳnh quang thải và các loại chất thải khác có chứa thủy ngân, giẻ lau dính dầu mỡ thải, mẫu que hàn, cặn sơn thải phát sinh tổng 94kg/tháng.

##### b) Giai đoạn vận hành:

Chất thải nguy hại phát sinh gồm: Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải, pin, ắc quy thải, các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện, bao bì cứng thải bằng nhựa (vỏ chai rửa bát, nước tẩy,...), bao bì mềm thải dính thành phần nguy hại với tổng khối lượng là 1.908kg/năm.

### **3.3. Tiếng ồn, độ rung**

#### **3.3.1. Giai đoạn xây dựng:**

a) Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các máy móc thi công, các phương tiện vận tải trên công trường, sự va chạm của các máy móc, thiết bị trong quá trình lắp đặt, các vật liệu bằng kim loại, hàn cắt kim loại.

b) Độ rung phát sinh từ các thiết bị thi công xây dựng trên công trường.

3.3.2. *Giai đoạn vận hành:* tiếng ồn, độ rung phát sinh hoạt động của các phương tiện giao thông.

### **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư**



#### **4.1. Các công trình và biện pháp thu, xử lý nước thải, khí thải**

##### **4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải**

a) Giai đoạn xây dựng:

*\* Biện pháp giảm thiểu đối với nước thải sinh hoạt:*

Bố trí 05 nhà vệ sinh di động dung tích 500 lít đặt tại khu vực lán trại của công trường khi thi công từng đoạn tuyến để thu gom nước thải sinh hoạt. Toàn bộ nước thải nhà vệ sinh sẽ thuê đơn vị chức năng đến thu gom, vận chuyển đem đi xử lý định kỳ 06 tháng/lần.

*\* Biện pháp giảm thiểu đối với nước thải thi công xây dựng:*

- Xây dựng hệ thống rãnh thu, hố lắng tạm thời thể tích khoảng 3m<sup>3</sup> tại lán trại vị trí gần cổng bảo vệ ra vào công trường. Nước thải xây dựng sẽ được thu gom và được tách dầu mỡ bằng các song chắn thu dầu mỡ (*lượng dầu mỡ thu gom được đưa về kho chứa chất thải nguy hại để xử lý theo quy định*), lắng cặn sau đó tái sử dụng cho quá trình khử bụi, vệ sinh máy móc, thiết bị, không thải ra ngoài môi trường. Sau khi hoàn thành thi công, tiến hành lấp rãnh và hố chứa để hoàn trả hiện trạng.

- Thường xuyên tiến hành nạo vét, khơi thông hệ thống rãnh thu đảm bảo thoát nước trong quá trình thi công.

- Không thi công vào ngày có mưa to, bão lũ.

- Dọn sạch mặt bằng thi công vào cuối ngày làm việc. Trong trường hợp mưa, máy móc thi công trên công trường được tập kết tại khu vực có mái che.

*\* Biện pháp giảm thiểu đối với nước mưa chảy tràn:*

- Thường xuyên khơi thông dòng chảy theo địa hình tự nhiên nhằm khống chế tình trạng ứ đọng, ngập úng, sinh lầy.

- Ưu tiên thi công hệ thống thu gom nước mưa trong tiến độ thực hiện dự án.

- Che chắn nguyên vật liệu tránh bị nước mưa cuốn trôi trong quá trình thi công các hạng mục công trình của dự án.

- Đối với nước mưa chảy tràn qua các bãi tập kết nguyên vật liệu chủ dự án sẽ đào rãnh thành các đường tự thủy với chiều dài khoảng 500m để thu nước chảy tràn, cho chảy vào các hố ga lắng cặn thể tích 3m<sup>3</sup>, dự kiến bố trí 05 hố ga.

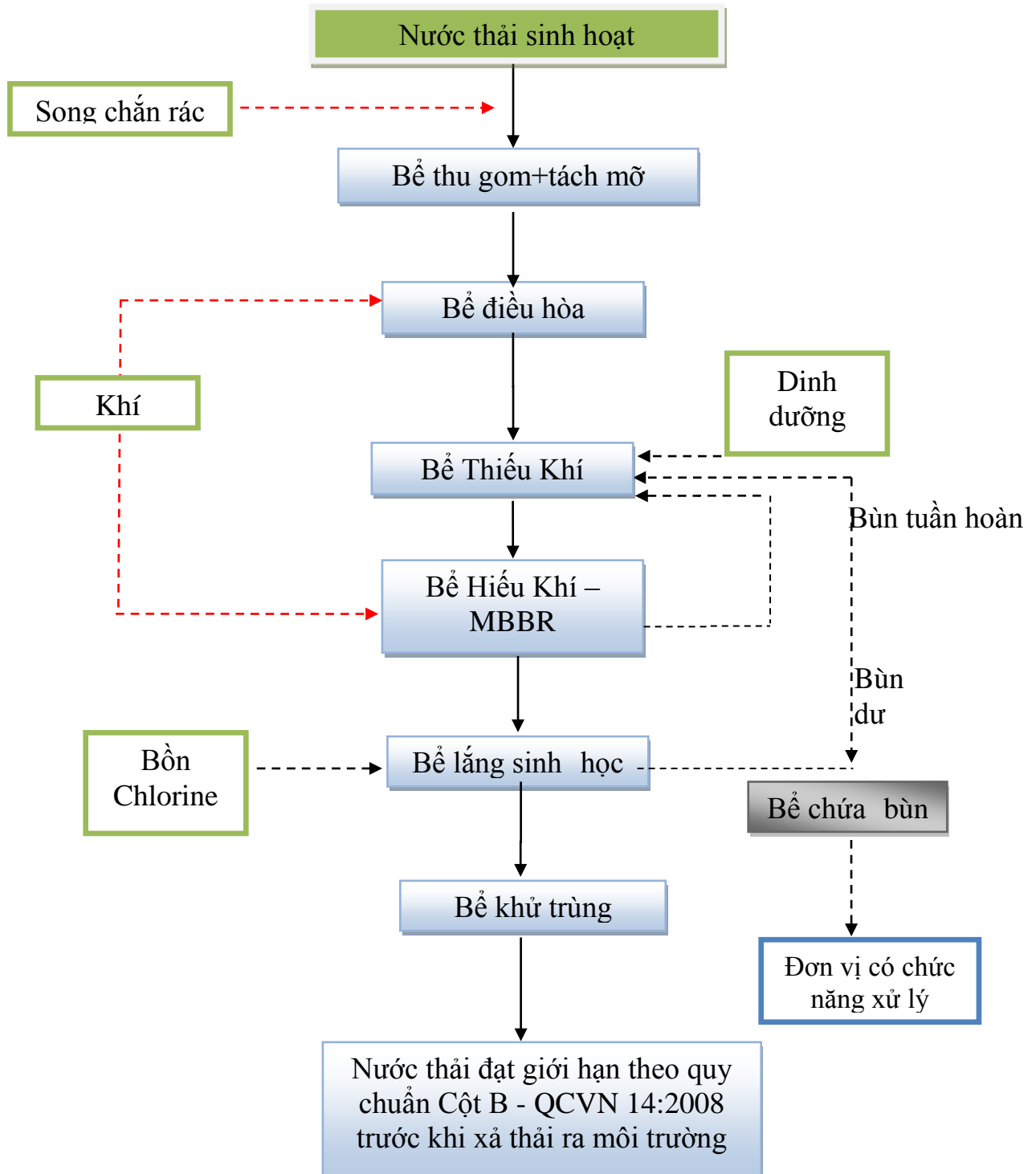
b) Giai đoạn vận hành:

*\* Biện pháp giảm thiểu đối với nước thải sinh hoạt*

- Hệ thống thu gom, thoát nước thải khu dân cư được thiết kế riêng biệt với hệ thống thu gom, thoát nước mưa.

- Nước thải sinh hoạt bao gồm: nước thải thoát sàn, tắm giặt; nước thải phát sinh từ bồn cầu của các nhà dân được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 3 ngăn và nước thải nhà bếp được xử lý qua bể tách dầu mỡ; sau đó toàn bộ nước thải sinh hoạt được dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung với công suất  $370\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$  nằm ở vị trí phía Đông giáp Quốc lộ 1B trong khu tái định cư, dân cư để xử lý đạt giới hạn cho phép theo cột B QCVN 14:2008/BTNMT trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Công nghệ của hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất  $370\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$  như sau:



*\* Biện pháp giảm thiểu đối với nước mưa chảy tràn*

*- Nước mưa bề mặt dọc tuyến đường:*

+ Thiết kế độ dốc mặt đường, hệ thống thoát nước mặt đường đáp ứng cấp công trình dự kiến xây dựng.

+ Thi công, lắp đặt các công trình thoát nước mưa đảm bảo đúng theo thiết kế đã được phê duyệt: Bố trí 171 hố ga thu thăm kết hợp các loại để thu nước mưa bề mặt và 12 cống tròn bê tông cốt thép D400-D1500 lòng đường với tổng chiều dài cống là 4.585m để dẫn thoát nước mưa không bị ứ đọng, ngập úng khi có mưa lớn.

+ Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa kịp thời hệ thống thoát nước kèm theo các hạng mục công trình khác và nạo vét hệ thống cống thoát nước vào trước và sau mùa mưa để giảm thiểu tắc nghẽn cống gây ngập úng cục bộ.

*- Nước mưa chảy tràn khu dân cư:*

+ Xây dựng hệ thống công thoát nước mưa riêng với hệ thống thoát nước thải.

+ Nước mưa được thu gom theo mạng lưới cục bộ và thoát ra hệ thống thoát nước mưa chung của toàn bộ khu vực. Mạng lưới cống thoát nước sử dụng cống tròn bê tông cốt thép D300 bố trí cống đặt vỉa hè theo tuyến đường trong khu dân cư của dự án với tổng chiều dài là 3.616m. Ga thu thăm kết hợp bố trí đảm bảo khoảng cách theo tiêu chuẩn, trung bình bố trí khoảng 30m/hố ga.

*4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải*

*a) Giai đoạn xây dựng:*

*\* Giảm thiểu bụi từ quá trình tháo dỡ, san ủi tạo mặt bằng*

- Vào những ngày nắng, tại khu vực công trường tiến hành phun nước làm ẩm bề mặt tối thiểu 2 lần/ngày; tiến hành làm ẩm vật liệu phá dỡ.

- Thành lập tổ dọn vệ sinh hàng ngày trong khu vực thi công để hạn chế chất thải rắn và các vật liệu xây dựng rơi vãi trên công trường.

- Thực hiện phá dỡ theo nguyên tắc phá đến đâu làm sạch ngay đến đó.

- Sử dụng các vải bạt phủ cho các xe vận chuyển vật liệu.

*\* Giảm thiểu bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển đất đá thải*

- Các phương tiện chở vật liệu xây dựng được phủ kín khi vận chuyển tránh để rơi vãi đất cát ra đường.

- Tất cả các xe vận tải và phương tiện thi công đạt tiêu chuẩn quy định của Cục Đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường.

- Không chuyên chở vượt quá trọng tải quy định, gây hư hỏng, ảnh hưởng đến chất lượng đường giao thông.

- Bố trí thời gian vận chuyển hợp lý để tránh ách tắc giao thông và ảnh hưởng lối đi lại của người dân. Không vận chuyển vào các khung giờ cao điểm. Ngoài ra khi xe vận chuyển làm rơi vãi đất, cát dọc theo tuyến đường vận chuyển thì phải tiến hành quét dọn thu gom.

*\* Giảm thiểu bụi phát sinh từ hoạt động rải nhựa đường*

- Tiến hành thổi bụi vào giờ có ít lưu lượng giao thông cũng như ít các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Tiến hành thổi bụi tại vị trí cuối hướng gió.

- Tiến hành công tác thu gom, quét, xúc các loại đất đá, bụi ven đường trước khi khôi bụi nhằm hạn chế bụi phát tán ra xung quanh.

- Sử dụng máy móc công nghệ tiên tiến hiện đại để thổi bụi, hút bụi.

*\* Giảm thiểu bụi, khí thải từ quá trình vận chuyển nguyên nhiên vật liệu, máy móc thi công*

- Không sử dụng các loại máy móc thi công quá cũ để đảm bảo giảm thiểu phát thải ô nhiễm bụi, khí thải.

- Tính toán và sử dụng đúng số lượng máy móc, thiết bị để hạn chế tối đa mức độ gây tác động đến môi trường không khí khu vực.

- Tuân thủ thời gian biểu của hoạt động thi công và biện pháp tổ chức thi công hợp lý,...

- Các loại xe chuyên chở nguyên vật liệu (đất, cát, sỏi, xi măng...) và phế thải xây dựng phải được che phủ hợp lý trước khi vận chuyển để tránh phát tán bụi.

- Sử dụng các loại dầu có hàm lượng lưu huỳnh thấp để giảm nhẹ tải lượng ô nhiễm của khí SO<sub>2</sub> khi máy móc hoạt động.

- Sử dụng phương pháp vận tải thích hợp nhằm giảm bụi như dùng các tấm che chắn xung quanh công trình, công trình cao tới đâu dùng lưới che tới đó.

- Bố trí hợp lý các chuyến xe chuyên chở nguyên vật liệu xây dựng ra vào hợp lý.

- Các phương tiện giao thông đi ra khỏi công trường phải kiểm tra vệ sinh, rửa bụi đất.

- Hạn chế vận chuyển vào giờ cao điểm có mật độ người qua lại cao.

- Đối với việc lưu trữ vật liệu xây dựng: xi măng được tập kết và bảo quản tại kho chứa, cát được bảo quản ngoài trời có bạt che mưa và chống phát tán bụi.

Các phương tiện vận chuyên không được chở quá tải trọng quy định của xe, hạn chế nổ máy trong lúc chờ bốc xếp nguyên vật liệu.

- Vào mùa khô, đặc biệt khi có gió mạnh tiến hành phun nước ẩm tại công trường nơi có mật độ xe vận chuyển trong khu vực dự án qua lại cao hoặc những nơi đang thi công đào đắp.

- Trên mỗi tuyến đường chính của dự án (tuyến tránh qua thị trấn Bình Gia và tuyến tránh qua xã Hồng Phong) mỗi công trường dự án bố trí 01 khu vực làm sạch bánh xe vận chuyên nguyên, nhiên vật liệu vào dự án. Nhà thầu thi công bố trí máy xịt nước cầm tay để rửa các bánh xe nếu có bám đất khi đi ra khỏi công trường nhằm hạn chế bụi phát tán khi thời tiết hanh khô.

*\* Giảm thiểu bụi từ quá trình hàn*

- Trong quá trình hàn cắt kim loại che chắn bằng các vật liệu không cháy hoặc di chuyển các vật liệu dễ cháy ra khỏi khu vực hàn cắt (tối thiểu 10m). Không để vảy hàn có nhiệt độ cao tiếp xúc với các vật liệu dễ cháy, phải có biện pháp an toàn phòng cháy chữa cháy và phương án xử lý cháy, nổ.

- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân trực tiếp hàn.

*\* Giảm thiểu tác động của sơn trong công đoạn hoàn thiện công trình*

- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân tiến hành công đoạn sơn.

- Sử dụng sơn nước, sơn sinh thái ít gây ảnh hưởng tới môi trường và sức khỏe con người.

- Hóa chất được sử dụng trong các hoạt động xây dựng như sơn, phụ gia... được chứa trong những thùng kín, tránh tiếp xúc với không khí và phát sinh khí thải.

b) Giai đoạn vận hành:

*\* Biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải phát sinh từ phương tiện giao thông*

- Lắp đặt biển báo giảm tốc độ và các biển báo hiệu đường bộ theo quy định.

- Làm vệ sinh mặt đường, không để đất đá rơi vãi trên đường, nhất là vào mùa mưa gió cuốn đất cát tràn xuống đường gây cản trở giao thông.

- Quy định thời gian hoạt động và tải trọng cho phép đối với một số loại xe.

- Phun nước: trong thời kỳ khô nắng kéo dài, ngoài biện pháp thu gom chất bẩn, sẽ tiến hành phun nước rửa đường bằng thiết bị chuyên dụng.

- Trồng cây xanh hai bên đường.

*\* Giảm thiểu khí thải từ hoạt động nấu ăn của các hộ dân:* để không chế lượng khói này mỗi nhà dân cần phải áp dụng các biện pháp sau:

- Bố trí hệ thống chụp hút và đưa lượng khói này ra ngoài theo đường ống khói.

- Có biện pháp thông thoáng tại khu vực nấu ăn.

## **4.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại**

*4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường*

a) Giai đoạn xây dựng:

*\* Biện pháp giảm thiểu chất thải sinh hoạt*

- Thu gom chất thải rắn sinh hoạt, phân loại và tách riêng các chất thải rắn có thể được tái sử dụng và các chất thải không được tái sử dụng.

- Bố trí 02 thùng chứa rác sinh hoạt với thể tích 120 lít tại khu vực lán trại của công nhân để thu gom rác sinh hoạt phát sinh hàng ngày và thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

*\* Biện pháp giảm thiểu chất thải xây dựng*

- *Đối với đất đá thải:* tiến hành vận chuyển tới bãi thải đã được thỏa thuận với địa phương. Hiện trạng khu vực đổ thải là đất trũng thấp, cao độ tự nhiên thấp hơn mặt đường bê tông 5m ÷ 6m, chiều cao cho phép đổ thải từ 3m ÷ 3,5m. Khu vực đổ thải cách khu dân cư gần nhất khoảng 2km. Chủ dự án sẽ thực hiện tốt công tác kiểm soát phạm vi và chiều cao cho phép đổ của bãi thải, không đổ đất ra ngoài phạm vi bãi thải:

<b>STT</b>	<b>Vị trí bãi thải</b>	<b>Diện tích dự kiến (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Trữ lượng dự kiến (m<sup>3</sup>)</b>
<b>I</b>	<b>Thị trấn Bình Gia</b>		
1	Cọc Km63+300 đến Km63+800 là Khu đất bên phải QL 1B.	20.000	88.000
<b>II</b>	<b>Xã Hồng Phong</b>		
1	Bên phải cọc P1- cọc 22	10.000	14.000
2	Bên phải tuyến chính từ cọc 23-31	20.000	50.000
3	Bên trái tuyến chính từ cọc 43-51	25.000	115.000

- *Đối với lượng chất thải phát sinh từ quá trình phá dỡ, giải phóng mặt bằng, phát quang cây cối:* khối lượng chất thải rắn phát sinh từ việc phá dỡ các công trình trên đất và khối lượng cây cối bị chặt hạ một phần cho người dân lấy tận thu, phần còn lại thuê đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo

quy định.

- *Đối với chất thải rắn trong quá trình thi công xây dựng*: tập kết tại kho chứa chất thải rắn tạm thời diện tích 4m<sup>2</sup> đặt tại vị trí đất quy hoạch bãi đỗ xe. Đối với các loại chất thải rắn xây dựng có thể tận dụng được thu gom để tái chế, tái sử dụng; chất thải rắn không tận dụng được trong quá trình thi công xây dựng sẽ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành:

- Bố trí 30 thùng chất thải rắn 3 ngăn loại 80 lít đặt tại các vị trí trong khu vực dân cư với khoảng cách 100m/thùng.

- Các hộ dân sẽ tự mang rác bỏ vào các thùng rác này theo đúng quy định. Toàn bộ chất thải phát sinh sẽ được hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom, vận chuyển và xử lý hàng ngày theo quy định.

- Tất cả các cá nhân, tập thể trước khi vào ở tại khu dân cư đều phải cam kết thực hiện các nội quy của dự án.

*4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại*

a) Giai đoạn xây dựng:

- Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng sẽ được thu gom, xử lý theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Các chất thải nguy hại phát sinh sẽ được lưu chứa vào 07 thùng thể tích 60 lít, đặt tại nhà chứa chất thải nguy hại tạm thời diện tích 4m<sup>2</sup>, có mái che, nền được tráng vữa chống thấm nước, được bố trí gần khu vực tập trung chất thải rắn xây dựng. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành:

- Chất thải nguy hại phát sinh sẽ được thu gom, xử lý theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của người dân trong việc quản lý chất thải nguy hại phát sinh. Hướng dẫn phân loại chất thải nguy hại tách riêng với chất thải rắn sinh hoạt và mang về kho chứa chất thải nguy hại diện tích 15m<sup>2</sup> được đặt tại khu vực quy hoạch đất hạ tầng kỹ thuật.

- Bố trí 05 thùng chứa chất thải nguy hại dung tích 120 lít, các thùng chứa chất thải nguy hại có nắp đậy, được làm bằng nhựa HDPE, có nhãn dán để phân

biệt đặt tại kho chứa chất thải nguy hại. Ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

### **4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung**

#### **4.3.1. Giai đoạn xây dựng:**

- Bố trí các máy móc phương tiện phát sinh ồn ở một vị trí có khoảng cách phù hợp sao cho tiếng ồn lan truyền đến khu dân cư không lớn hơn 70 dBA và đến trường học, các khu vực đặc biệt khác,... không lớn hơn 55 dBA.

- Tất cả các phương tiện khi đỗ ở hiện trường sẽ tắt động cơ.

- Tất cả các thiết bị và máy móc ngoài hiện trường sẽ được kiểm tra định kỳ về mức ồn và thực hiện những sửa chữa, điều chỉnh cần thiết để đảm bảo về độ an toàn, không gây mức ồn vượt mức tiêu chuẩn.

- Các thiết bị cố định như máy phát điện phải để cách xa khu dân cư.

- Hạn chế thi công ban đêm từ 22h đến 6h sáng.

- Trang bị mũ giảm âm cho công nhân khi điều hành trạm trộn bê tông.

#### **4.3.2. Giai đoạn vận hành:**

- Quy định tốc độ lưu thông tối đa của các loại xe bên trong khu dân cư.

- Trồng cây xanh tạo thành hành lang cách ly dọc theo phía giáp với các tuyến đường.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án**

**5.1.** Thực hiện giám sát việc quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại; các hiện tượng, vị trí có nguy cơ sạt, trượt, sụt, lún trong toàn bộ phạm vi dự án ở cả giai đoạn xây dựng và giai đoạn vận hành dự án, cụ thể:

- Thông số giám sát: khối lượng, thành phần; sạt, trượt, sụt, lún.

- Tần suất giám sát: định kỳ; thường xuyên, liên tục.

**5.2.** Dự án không thuộc đối tượng quy định tại Điều 97, Điều 98 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, vì vậy không phải thực hiện quan trắc nước thải, khí thải.

## **6. Các yêu cầu khác có liên quan**

6.1. Thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công đối với các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường của dự án thực hiện theo quy định.

6.2. Xây dựng các công trình bảo vệ môi trường của dự án và phải được bàn giao, nghiệm thu theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng, chủ dự án chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ hoàn công công trình xử lý chất thải.



6.3. Thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép môi trường theo quy định. Thời gian theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020.

6.4. Trong quá trình hoạt động chủ dự án phải thực hiện nghiêm các nội dung được phê duyệt tại phụ lục này và các cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, đồng thời phải kịp thời báo cáo những thay đổi so với nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định./.

---